TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **58**/2021/HS-ST

Ngày: 11/8/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Trần Minh Long**
Thẩm phán: Ông **Bùi Trọng Danh**
Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Minh**
Bà **Lê Thị Hồng**
Ông **Nguyễn Phi Hùng**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hồng Diễm** - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên toà: Bà **Đặng Thị Thuý Vân** - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng mở phiên toà để xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 68/2021/TLHS-ST ngày 15 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 73/2021/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Phước H, sinh ngày 29/3/1989 tại Quảng Nam; Nơi cư trú: Thôn x, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Phước H và bà Nguyễn Thị Q; Có vợ là Lê Thị Hạ M và có 01 con sinh năm 2016; Nhân thân:

- Ngày 04/9/2015, bị Công an huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" bằng hình thức xử phạt số tiền 1.000.000đ;
- Ngày 14/5/2008, bị Tòa án nhân dân huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".
- Ngày 20/3/2021, bị Công an quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng ra Quyết định khởi tố bị can về hành vi "Trốn khỏi nơi giam giữ".

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 27/01/2021, hiện đang bị tạm giam. Có mặt tại phiên tòa.

** Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Phước H:* Ông **Hà Xuân Bộ** – Luật sư thuộc Văn phòng luật sư Phước Hà, thuộc Đoàn Luật sư thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Bà **Lê Thị Hạ M**, sinh năm 1998. Nơi ĐKNKTT: Thôn x, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam. Chỗ ở: Số 60/x đường L, phường H, quận T, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

- Ông **Trần Ngọc N**, sinh năm 1974. Trú tại: Thôn x, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

- Bà **Phạm Thị Anh T**, sinh năm 1998. Trú tại: Tổ 4X, phường H, quận T, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

** Người làm chứng:*

- Ông **Phạm Đức D**, sinh năm 1963. Trú tại: Số 2xx đường H, phường K, quận C, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 27 tháng 01 năm 2021, tại Công an phường Hòa Cường Nam, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, Đội CSĐT tội phạm về ma túy Công an quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Phước H về hành vi "Mua bán trái phép chất ma túy"

**Tang vật thu giữ gồm:*

- 01 *(một)* gói thuốc lá có chữ "WHITE HORSE" bên trong có 01 (một) gói nilong màu vàng có chứa chất bột màu trắng, xung quanh được bọc băng keo (*trong túi áo bên trong của áo khoác H đang mặc*), được niêm phong theo ký hiệu: A.

- 01 *(một)* gói thuốc lá có chữ "WHITE HORSE" bên trong có 01 (một) gói nilong màu vàng có chứa chất bột màu trắng, bên ngoài gói nilong được bọc thêm một lớp nilong màu vàng, xung quanh được bọc băng keo (*trong túi áo bên phải, phía trước của áo khoác H đang mặc*), được niêm phong theo quy định, ký hiệu: B.

- 01 (một) xe máy hiệu AirBlade, màu đỏ, BKS: 92H9-36xx.

- 01 (một) điện thoại di động có chữ Realme, màu xanh, gắn sim số 0914.650.4xx.

- 02 (hai) ống kim tiêm.

Khoảng 21 giờ 15 phút cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng tiến hành khám xét nơi ở của Nguyễn Phước H, tại địa chỉ K83/H2x/xx đường H, phường H, quận T, thành phố Đà Nẵng.

Qua khám xét thu giữ tang vật gồm:

- 01 (một) gói ni long màu vàng chứa 05 (năm) viên nén màu hồng, được thu giữ trong ngăn kéo thứ 2 của ba lô màu đỏ - đen, để tại phòng ngủ tầng 2, được niêm phong theo quy định ký hiệu C.

- 02 (hai) gói ni long màu vàng bên trong đều chứa chất bột rắn màu trắng bên ngoài được bọc băng keo màu đỏ, đựng trong một hộp nhựa cất giấu trong bồn

chứa nước xả toilet trong nhà vệ sinh tầng 2, được niêm phong theo quy định ký hiệu D

- 06 (sáu) gói ni long màu trắng bên trong đều chứa chất bột rắn màu trắng được đựng trong hộp nhựa có chữ "CoolAir" được thu giữ trong thùng rác để trong nhà vệ sinh tầng 2, được niêm phong ký hiệu E.
- 01 (một) ba lô màu đỏ - đen
- 01 (một) hộp nhựa và 01 hộp nhựa có chữ "CoolAir" của bà Lê Thị Hạ M.
- 01 (một) cuộn băng keo màu đỏ.
- 01 (một) cân điện tử màu đen.

Qua điều tra xác định:

Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 26/01/2021, Nguyễn Phước H liên lạc để gặp đối tượng tên Bảy (không rõ nhân thân, lai lịch) tại xã T, huyện P, tỉnh Quảng Nam để đặt vấn đề mua ma túy loại Heroin. Bảy đồng ý và bán cho H 03 cây Heroin với giá 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng). Nguyễn Phước H nói với Bảy chỉ có 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) thì Bảy trả lời cho nợ số tiền còn lại cũng được, cứ lấy ma túy về bán cho khách rồi trả sau, nếu không có khách mua thì Bảy sẽ giới thiệu khách mua cho H bán. Ngoài ra, Bảy còn cho H thêm 05 (năm) viên ma túy hồng phiến, mục đích nếu ai mua số lượng nhiều thì cho người mua thêm ma túy hồng phiến. H đồng ý, Bảy giao ma túy và H giao tiền.

Sau khi mua ma túy, Nguyễn Phước H đến phòng trọ của vợ là Lê Thị Hạ M tại địa chỉ K83/H2x/xx đường H, thành phố Đà Nẵng do chị Phạm Thị Anh T là người quản lý phòng trọ. Tại đây, H dùng băng keo màu đỏ quấn 02 cục ma túy Heroin rồi giấu trong bồn chứa nước xả toilet trong nhà vệ sinh tầng 2; 01 cục ma túy Heroin còn lại H chia nhỏ thành 07 gói ni long màu trắng đều chứa ma túy Heroin, bỏ tất cả các gói này vào trong một hộp nhựa có chữ CoolAir; giấu trong thùng rác trong nhà vệ sinh tầng 2. Trong 07 gói ma túy vừa phân chia ra có 01 gói chứa 05 chỉ ma túy Heroin dùng để bán cho nam thanh niên tên "P" (không rõ nhân thân, lai lịch), cụ thể:

Khoảng 15 giờ ngày 27/01/2021, P sử dụng số điện thoại 0905.884.645 gọi vào số điện thoại của Nguyễn Phước H số 0914.650.473 để hỏi mua 05 chỉ ma túy Heroin, H nói với giá 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng). P đồng ý mua và hẹn H đến khu vực trước khách sạn trên đường 2/9, thành phố Đà Nẵng (H không nhớ cụ thể tên khách sạn, địa chỉ) để gặp giao dịch mua bán ma túy. Nguyễn Phước H lấy gói ni long chứa 05 (năm) chỉ ma túy Heroin trong 06 (sáu) gói đã phân sẵn để bán cho P. Từ gói ma túy chuẩn bị bán cho P, H tiếp tục phân ra thêm 01 gói nhỏ, rồi bỏ gói ma túy nhỏ vào gói thuốc lá hiệu White Horse, số ma túy còn lại H bỏ vào gói ni long màu vàng, bên ngoài bọc thêm 01 lớp ni long màu vàng, xunh quanh được bọc băng keo, H bỏ vào gói thuốc hiệu White Horse. Sau đó, H điều khiển xe mô tô BKS 92H9 – 36xx, mang theo ma túy trên để đi bán cho P, nhưng chưa kịp bán thì bị phát hiện bắt quả tang thu giữ.

Nguyễn Phước H khai nhận: khi bán 01 chỉ ma túy Heroin thì Nguyễn Phước H thu lợi khoảng 650.000đ (Sáu trăm năm mươi ngàn đồng), tuy nhiên H chưa thực hiện thành công việc bán ma túy cho ai.

Tại Kết luận giám định số: 43/GĐ-MT ngày 03/02/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Đà Nẵng kết luận:

- Chất bột màu trắng phong bì niêm phong ký hiệu: A, B, D, E gửi giám định là ma túy, loại Heroin, khối lượng mẫu A: 17,367 gam; B: 0,797 gam; Đ: 71,304 gam; E: 29,441 gam. Tổng cộng: 118,909 gam.

- Mẫu viên nén màu hồng trong bì niêm phong ký hiệu C gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng mẫu C: 0,497 gam.

Tổng trọng lượng **119,406gam**.

Với nội dung trên: Tại Bản cáo trạng số: 81/CT-VKS-P1 ngày 12/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Nguyễn Phước H về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Nguyễn Phước H tại bản cáo trạng, trên cơ sở phân tích đánh giá tính chất vụ án, hành vi phạm tội, các tình tiết tặng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, kiểm sát viên đề nghị HĐXX:

Căn cứ: Điểm h khoản 4, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; *Xử phạt* bị cáo Nguyễn Phước H 20 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý". Phạt tiền bổ sung bị cáo 20 triệu đến 30 triệu đồng

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 47 BLHS và Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự xử lý như đã đề cập trong nội dung bản cáo trạng truy tố.

- Bị cáo Nguyễn Phước H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng pháp luật. Bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo có thời gian học tập, cải tạo tốt sớm được đoàn tụ với gia đình.

- Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Phước H có quan điểm luận cứ bào chữa như sau: Hoàn toàn thống nhất về tội danh, điểm, khoản, điều luật mà Cáo trạng Viện kiểm sát nhân thành phố Đà Nẵng đã truy tố đối với bị cáo Nguyễn Phước H là đúng pháp luật, nên không có tranh luận về tội danh. Tuy nhiên, luật sư cho rằng về mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa đề nghị mức án đối với bị cáo là nghiêm khắc, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, con nhỏ nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 BLHS và quyết định cho bị cáo mức hình phạt thấp hơn mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị nhằm thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, luật sư và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo*: Qua xem xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, quan điểm luận tội của đại diện VKS, luận cứ bào chữa của Luật sư, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ được, kết luận giám định về ma túy, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định:

Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 27/01/2021, tại Trụ sở Công an phường Hòa Cường Nam, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, Đội CSĐT tội phạm về ma túy Công an quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Phước H về hành vi "Mua bán trái phép chất ma túy". Sau đó, tiến hành khám xét nơi ở của Nguyễn Phước H tại địa chỉ K83/H2x/xx đường H, thành phố Đà Nẵng, tổng khối lượng ma túy thu giữ là 119,40 gam (trong đó Heroin: 118,909 gam; Methamphetamine: 0,497 gam). Qua điều tra đã xác định Nguyễn Phước H đã mua ma túy của đối tượng tên "Bảy" (không rõ nhân thân, lai lịch) với mục đích sử dụng và bán lại cho các con nghiện.

Hành vi trên của bị cáo là phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự, như Cáo trạng số 81/CT-VKS-P1 ngày 12/7/2021 của VKSND thành phố Đà Nẵng đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan.

[3] Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo thì thấy: Đây là vụ án có tính chất đặc biệt nghiêm trọng. Mặc dù bị cáo nhận thức được tác hại của các chất ma túy, nhưng vì muốn thỏa mãn nhu cầu nghiện của bản thân và vì mục đích vụ lợi muốn có tiền tiêu xài cá nhân mà bị cáo bất chấp sự trừng trị của pháp luật, mua ma túy về sử dụng và bán cho các đối tượng nghiện; số lượng chất ma tuý mà bị cáo cất giữ nhằm mục đích mua bán là lớn trên 100g ma tuý các loại. Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ, chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội tại địa phương. Hơn nữa, bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị xử lý về hành vi "Trộm cắp tài sản" và "Sử dụng trái phép chất ma túy", hiện nay lại đang bị điều tra, truy tố về hành vi "Trốn khỏi nơi giam giữ" cho thấy ý thức chấp hành pháp luật kém. Do đó, đối với bị cáo cần xử lý nghiêm, cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội

thời gian dài để đảm bảo giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội. Đồng thời, cần phạt tiền bổ sung đối với bị cáo để tăng cường giáo dục, răn đe bị cáo.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà, bị cáo đã có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, hoàn cảnh gia đình khó khăn, con còn nhỏ dại; tình tiết giảm nhẹ này được HĐXX áp dụng cho bị cáo khi lượng hình.

[4] *Về xử lý vật chứng*: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự xử lý như sau:

- Đối với: Mẫu hoàn trả sau giám định số 43/GĐ-MT ngày 03/02/2021 của Phòng KTHS-CATP Đà Nẵng, 02 ống kim tiêm, 01 ba lô màu đen – đỏ, 01 hộp nhựa và 01 hộp nhựa có chữ CoolAir; 01 cuộn băng keo màu đỏ, 01 cân điện tử màu đen, 01 sim điện thoại số 0914.465.4xx; xét thấy không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu để tiêu hủy.

- Đối với: 01 điện thoại di động có chữ Realme, màu xanh, xét thấy là phương tiện mà bị cáo đã dùng để phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Riêng đối với 01 (một) xe máy hiệu AirBlade, màu đỏ, BKS: 92H9-36xx, đứng tên chủ sở hữu Trần Ngọc N đã bán cho bà Lê Thị Hạ M vào thời điểm trước khi bà M đăng ký kết hôn với Nguyễn Phước H, bà M không biết việc bị cáo sử dụng xe này để thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy nên Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đà Nẵng đã trả xe máy này lại cho bà M là có cơ sở, HĐXX không xem xét gì thêm.

[5] *Các vấn đề khác có liên quan trong vụ án:*

- Đối với các đối tượng tên "Bảy" và tên "P" là người bán ma túy và người mua ma túy của Nguyễn Phước H. Hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau là có cơ sở.

- Đối với Lê Thị Hạ M là người có mặt tại phòng trọ cùng với Nguyễn Phước H khi bắt quả tang và cũng là người thuê phòng tại K83/H2x/xx đường H, thành phố Đà Nẵng, trong quá trình điều tra đã làm rõ M không biết việc phân chia, cất giấu ma túy cũng như hoạt động mua bán ma túy của H. Vì vậy, Cơ quan CSĐT không đề cập xử lý là có cơ sở.

- Đối với Phạm Thị Anh T là người quản lý phòng trọ không biết việc H cất giấu ma túy trong phòng trọ nên Cơ quan CSĐT không đề cập xử lý là có cơ sở.

[6] *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

I. ***Tuyên bố:*** Bị cáo **Nguyễn Phước H** phạm tội ***"Mua bán trái phép chất ma túy"***.

Căn cứ: Điểm h khoản 4, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Phước H 20 (Hai mươi)** năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, 27/01/2021.

- Phạt tiền bổ sung bị cáo 20.000.000 đồng.

II. ***Về xử lý vật chứng***: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ Luật Tố tụng Hình sự

****Tuyên:***

- Tịch thu tiêu huỷ các vật chứng không có giá trị sử dụng gồm: Mẫu hoàn trả sau giám định số 43/GĐ-MT ngày 03/02/2021 của Phòng KTHS-CATP Đà Nẵng, 02 ống kim tiêm, 01 ba lô màu đen – đỏ, 01 hộp nhựa và 01 hộp nhựa có chữ CoolAir; 01 cuộn băng keo màu đỏ, 01 cân điện tử màu đen, 01 sim điện thoại số 0914.465.4xx;

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước đối với 01 điện thoại di động có chữ Realme, màu xanh, do bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

Toàn bộ số vật chứng nêu trên hiện Cục Thi hành án TP Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/8/2021.

III. ***Về án phí***: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000đ *(hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

IV. ***Quyền kháng cáo:*** Báo cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán - Chủ tọa phiên toà

Trần Minh Long

Nơi nhận:
- *VKSND TP. Đà Nẵng;*
- *VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;*
- *Phòng HSNV- CATPĐN;*
- *PC 47 - CQCSĐT CA TP. Đà Nẵng;*
- *Cục THA dân sự Tp Đà Nẵng;*
- *Sở tư pháp Tp Đà Nẵng;*
- *Trại giam Hoà Sơn;*
- *Những người tham gia tố tụng;*
- *Lưu hồ sơ.*